TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày: 20 – 3 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng, ông Nguyễn Thái Linh, ông Phạm Thành.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Nguyễn Hoàng Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại Hội trường xét xử số 2, Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2026/TLST-HS ngày 15/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2026/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đình V,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1995 tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm D, xã Y, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm: 2020, nhỏ nhất sinh năm: 2025.

Tiền án: Bị Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*" và phạt bổ sung số tiền 25.000.000 đồng tại Bản án số 40/2023/HSST ngày 25/8/2023. Nguyễn Đình V đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung; Tiền sự: Không; Nhân thân:

- Bị Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 48/2016/HSST ngày 18/8/2016. Nguyễn Đình V đã chấp hành xong bản án và đã được xoá án tích.

- Ngày 21/8/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại Bản án số 350/2018/HSST, Nguyễn Đình V đã chấp hành xong bản án (đã được xoá án tích).

- Bị Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 220/QĐ-XPHC ngày 05/8/2021 về hành vi "*Cố ý gây thương tích*", với số tiền phạt 2.500.000 đồng. Ngày 20/9/2021, Nguyễn Đình V đã thi hành xong Quyết định xử phạt.

Biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình V: Ông Võ Công Đức A – Luật sư thuộc Công ty L2, Đoàn Luật sư tỉnh H; Địa chỉ: Số B, đường V, phường T, tỉnh Hà Tĩnh. *Có mặt.*

2. **Nguyễn Đình C1,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28 tháng 7 năm 1995 tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm V, xã X, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình B (đã chết) và bà Lê Thị L1; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Minh N; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 09 năm tù về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma tuý*" tại Bản án số 85/2016/HSST ngày 30/8/2016. Ngày 13/12/2023, Nguyễn Đình C1 đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xoá án tích; Tiền sự: Ngày 25/12/2014, bị Công an huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Mua bán, cất giấu, sử dụng tài sản của người người khác mà biết rõ tài sản do vi phạm pháp luật mà có*", với số tiền phạt 2.000.000 đồng. Đến nay, Nguyễn Đình C1 chưa thi hành Quyết định xử phạt; Nhân thân: Bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định khởi tố bị can số 1103/QĐ-CSHS ngày 17/7/2025 về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự (Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 162/QĐ-CSHS ngày 29/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N). Ngày 11/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Nghệ An ra Quyết định số 01/QĐ-VKSKV1 đình chỉ vụ án nêu trên (do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án).

Biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình C1: Ông Nguyễn Đình G – Luật sư thuộc Công ty L3, Đoàn Luật sư tỉnh H; Địa chỉ: Số C đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị L1; Sinh năm: 1966; Nơi cư trú: Xóm V, xã X, tỉnh Nghệ An (mẹ của bị cáo Nguyễn Đình C1). *Có mặt.*

2. Cháu Nguyễn Đình Lê Nguyễn ; S ngày: 23/92013; Nơi cư trú: Xóm V, xã X, tỉnh Nghệ An (con của bị cáo Nguyễn Đình C1). *Có mặt.*

Người giám hộ của cháu Nguyễn Đình Lê Nguyễn : Bà Lê Thị L1 (mẹ của bị cáo Nguyễn Đình C1, bà nội của cháu Nguyễn Đình Lê Nguyễn). *Có mặt.*

3. Anh Vũ Ngọc T; Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt*.

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Viết C2; Sinh năm: 1997; Nơi cư trú: Xóm H, phường T, tỉnh Nghệ An. *Vắng mặt*.

2. Anh Đào Văn T1; Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Xóm G, xã Y, tỉnh Nghệ An. *Vắng mặt*.

3. Anh Trương Phúc H1; Sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, tỉnh Nghệ An. *Vắng mặt*.

Người chứng kiến:

Anh Phan Xuân H2; Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn H, xã S, tỉnh Hà Tĩnh. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 55 phút ngày 24/6/2025, tại K, đường Q, thuộc địa phận thôn H, xã S, tỉnh Hà Tĩnh, Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế C3 phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra xe ô tô khách của nhà xe S1, mang biển kiểm soát L đang dừng đỗ bên đường, phát hiện Nguyễn Đình C1 (sinh năm 1995, trú tại xóm V, xã X, tỉnh Nghệ An) từ trên xe đi xuống mang theo 01 túi xách màu sữa, bên trong có 01 gối da màu vàng chứa 02 túi ni lông trong suốt, trên bề mặt mỗi túi có ký hiệu AI, bên trong mỗi túi có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông trong suốt có nhiều dòng chữ nước ngoài, được quấn dây chun màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa 02 gói giấy bạc: 01 gói được quấn dây chun màu đỏ, bên trong có chứa 01 túi ni lông màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng, màu xanh và 01 gói được quấn dây chun màu vàng, bên trong có chứa 01 túi ni lông màu hồng, bên trong chứa các viên nén màu hồng, màu xanh; 58 túi ni lông màu xanh, 02 túi ni lông màu hồng và 08 túi ni lông màu đen, bên trong các túi ni lông màu xanh, màu hồng, màu đen có chứa các viên nén màu hồng, màu xanh. Nguyễn Đình C1 khai nhận các chất tinh thể màu trắng, các viên nén màu hồng, màu xanh là ma tuý do Nguyễn Đình C1 và Nguyễn Đình V (sinh năm 1995, trú tại xóm D, xã Y, tỉnh Nghệ An) mua từ Lào đưa về Việt Nam để bán lại kiếm lời và vận chuyển thuê ma tuý cho một người đàn ông tên "M" (không rõ nhân thân, lai lịch). Lực lượng chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu

giữ, niêm phong vật chứng và tổ chức truy bắt đối tượng Nguyễn Đình V. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, tại khách sạn M2 ở phường T, tỉnh Nghệ An, khi Nguyễn Đình V đang chờ để nhận ma túy từ Nguyễn Đình C1 thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 02/2025, thông qua các mối quan hệ xã hội, Nguyễn Đình C1 quen biết với Nguyễn Đình V đang sinh sống tại Lào. Đến khoảng đầu tháng 5/2025, qua liên lạc với nhau, Nguyễn Đình V biết Nguyễn Đình C1 đang lẩn trốn cơ quan chức năng do liên quan đến một vụ việc gây thương tích trên địa bàn tỉnh Nghệ An nên V rủ C1 sang Lào tìm việc làm, C1 đồng ý. Khoảng giữa tháng 5/2025, Nguyễn Đình C1 xuất cảnh từ Việt Nam sang V, Lào thuê khách sạn ở cùng với Nguyễn Đình V. Sau đó, cả hai cùng đi sang Thái Lan tìm kiếm việc làm nhưng không tìm được nên quay trở lại V, Lào. Đến trưa ngày 21/6/2025, Nguyễn Đình C1 trao đổi với Nguyễn Đình V về việc C1 sẽ về Việt Nam để giải quyết vụ việc gây thương tích liên quan đến mình, lúc này V nói cũng về Việt Nam vì vợ của V sắp sinh. Nguyễn Đình V đặt vấn đề với Nguyễn Đình C1 cùng nhau mua ma tuý từ Lào đưa về Việt Nam bán lại kiếm lời thì C1 đồng ý. Nguyễn Đình V sử dụng mạng xã hội Zangi liên lạc với một người đàn ông tên "M" (không rõ nhân thân, lai lịch) đang sinh sống tại Lào, cả hai trao đổi, thống nhất, "M" thuê V vận chuyển 02 kilogam ma tuý Ketamine từ Lào đưa về cao tốc Hà Nội - Hải Phòng để ở cột biển báo cây số dọc đường, chụp ảnh và gửi định vị cho "M", V xin M 10 gói hồng phiến tiền công, đồng thời M cho V mua nợ ma tuý để đưa về Việt Nam bán lại kiếm lời. Sau đó, Nguyễn Đình V trao đổi lại với Nguyễn Đình C1, cả hai thống nhất mua nợ của M 02 tấm hồng phiến (số lượng 60 gói) đưa về Việt Nam chia nhau để bán. Khoảng 16 giờ ngày 21/6/2025, Nguyễn Đình V và Nguyễn Đình C1 bắt taxi đi đến chỗ ở của M ở phòng 707, tầng G, một khách sạn 15 tầng ở V, Lào (không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể) để mua ma tuý. Khi đến nơi, M đang đi vắng, trong phòng có ba đến bốn người Việt Nam (không rõ nhân thân, lai lịch) đang sử dụng ma tuý nên Nguyễn Đình V và Nguyễn Đình C1 cùng vào sử dụng ma tuý với những người trên. Khoảng 30 phút sau, M về phòng mang theo 02 tấm hồng phiến, Nguyễn Đình V hỏi Nguyễn Đình C1 "*có lấy 02 tấm này không*", C1 kiểm tra hồng phiến thấy màu hồng nhạt nên nói với V "*hàng không ngon, nhiều quá, lấy 01 tấm thôi và lấy thêm một ít Ketamine đưa về bán kiếm lời*" thì V đồng ý. Nguyễn Đình V mua nợ của M 01 tấm hồng phiến (số lượng 30 gói) đưa cho Nguyễn Đình C1 cầm đi xuống sảnh khách sạn chờ, còn Nguyễn Đinh Văn Đ mua ma tuý Ketamine. Theo chỉ dẫn của M, Nguyễn Đình Văn Đ1 xuống tầng 6 của khách sạn, đến phòng bảo vệ gõ cửa ba lần thì được một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho V 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa ma tuý Ketamine. Sau đó, Nguyễn Đình V và Nguyễn Đình C1 bắt xe taxi đưa số ma tuý trên về phòng khách sạn, tại đây Nguyễn

Đình C1 lấy một ít ma tuý Ketamine từ gói ma tuý mua của M cho vào 01 túi ni lông nhỏ để dùng thử nhưng chưa sử dụng nên C1 quấn dây chun màu trắng bên ngoài và cất giấu cùng số ma tuý trên vào tủ quần áo. Khoảng 09 giờ ngày 22/6/2025, có hai người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến khách sạn đưa cho Nguyễn Đình V 01 túi xách màu đỏ, bên trong đựng 02 túi ni lông chứa ma tuý Ketamine mà M thuê V vận chuyển và 10 gói ma tuý hồng phiến tiền công. Nguyễn Đình V cầm túi xách chứa số ma tuý trên lên phòng đổ ra giữa giường, Nguyễn Đình C1 thấy vậy hỏi "*chi chi mà nhiều rứ*", V nói "*họ nhờ cầm về*", C1 đáp *"anh coi chứ bạn bè thân thiết thì giúp chứ từng này không phải là nhỏ nữa mô"*, V trả lời *"ừ anh biết rồi"*. Sau đó, Nguyễn Đình V và Nguyễn Đình C1 dùng kéo cắt tấm da ở ghế trong phòng, may thành một chiếc gối rồi bỏ toàn bộ số ma tuý đã mua và số ma tuý M nhờ vận chuyển vào trong gối, nhét đầy bông may kín lại để cất giấu đưa về Việt Nam. Đến chiều cùng ngày, Nguyễn Đình C1 ra bến xe V để bắt xe về Việt Nam nhưng hết xe nên Nguyễn Đình V bảo C1 ở lại rồi ngày hôm sau về. Khoảng 08 giờ ngày 23/6/2025, Nguyễn Đình C1 trao đổi với Nguyễn Đình V mua thêm 30 gói hồng phiến mang về bán kiếm lời, V đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình V đưa cho Nguyễn Đình C1 300.000 kíp Lào để đi mua một chiếc gối da về đựng ma tuý thay cho chiếc gối da tự may. Nguyễn Đình C1 đi ra cửa hàng cách khách sạn khoảng 500 mét mua 01 chiếc gối da màu vàng đưa về khách sạn, còn Nguyễn Đình V một mình đi đến chỗ ở của M mua thêm 30 gói ma tuý hồng phiến. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đình V mang 30 gói ma tuý hồng phiến về khách sạn đưa cho Nguyễn Đình C1 để cất giấu vào chiếc gối da mới mua, còn Nguyễn Đình V ra bến xe V để đặt xe. Nguyễn Đình C1 bỏ toàn bộ ma tuý vào chiếc gối da màu vàng mới mua. Sau đó, Nguyễn Đình Văn M1 túi xách màu đen của Nguyễn Đình C1 để đựng chiếc gối da có chứa ma tuý, còn Nguyễn Đình C1 dùng chiếc túi xách màu sữa đựng hành lý quần áo rồi cả hai bắt xe taxi ra bến xe V, Lào để về Việt Nam. Nguyễn Đình C1 lên xe ô tô mang biển kiểm soát Lào UN 8728 của nhà xe S1, còn Nguyễn Đình V đi taxi thêm một đoạn rồi mang theo túi xách đựng ma tuý lên xe, ngồi ở dãy ghế sau cùng sát ghế của Nguyễn Đình C1. Nguyễn Đình V bảo với Nguyễn Đình C1 khi về gần đến cửa khẩu V sẽ xuống xe trước và để chiếc gối đựng ma tuý dưới chân của C1, nếu bị lực lượng chức năng phát hiện thì đừng nhận chiếc gối trên là của C1, nếu không bị phát hiện thì về đến thị trấn P, huyện H (nay là xã H), tỉnh Hà Tĩnh liên lạc và đưa ma tuý đến chỗ V, C1 đồng ý. Khoảng 04 giờ ngày 24/6/2025, khi xe ô tô về đến thị trấn L - Lào, Nguyễn Đình V mở túi xách màu đen lấy chiếc gối da đựng ma túy để trên ghế sát dưới chân của Nguyễn Đình C1, còn Nguyễn Đình V xuống xe thuê nhà nghỉ ở thị trấn L - Lào để nghỉ, sau đó bắt xe khác để nhập cảnh về Việt Nam. Đến khoảng 10 giờ 55 phút ngày 24/6/2025, khi xe ô tô biển kiểm soát L đi đến K, đường Q, thuộc địa phận thôn

H, xã S, tỉnh Hà Tĩnh, do xe bị hỏng nên dừng lại bên đường, lái xe yêu cầu hành khách mang theo hành lý cá nhân của mình xuống xe, lúc này Nguyễn Đình C1 lấy chiếc gối da màu vàng bên trong có chứa ma tuý bỏ vào túi xách màu sữa rồi cầm túi xách đi từ trên xe xuống đường thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ chiếc túi xách màu sữa, bên trong đựng chiếc gối da màu vàng chứa ma túy của Nguyễn Đình C1. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nguyễn Đình V đang thuê phòng tại khách sạn M2 ở phường T, tỉnh Nghệ An để chờ nhận ma túy từ Nguyễn Đình C1 thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

- Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đình C1:

+ 02 túi ni lông trong suốt có kích thước giống nhau (9,5x40)cm, trên bề mặt mỗi túi có ký hiệu AI, bên trong mỗi túi có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu là **M1, M2**);

+ 01 túi ni lông trong suốt có kích thước (14x20)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu là **M3**);

+ 01 túi ni lông trong suốt có kích thước (3,3x9,5)cm được quấn dây chun màu trắng, trên bề mặt túi ni lông có nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu là **M4**);

+ 01 túi ni lông màu trắng có kích thước (09x09)cm, bên trong có chứa 02 gói giấy bạc: 01 gói được quấn dây chun màu đỏ, bên trong có chứa 01 túi ni lông màu xanh, có kích thước (6,5x09)cm, bên trong có chứa các viên nén màu hồng, màu xanh và 01 gói được quấn dây chun màu vàng, bên trong có chứa 01 túi ni lông màu hồng, có kích thước (6,5x09)cm, bên trong có chứa các viên nén màu hồng, màu xanh (ký hiệu là **M5**);

+ 58 túi ni lông màu xanh, 02 túi ni lông màu hồng và 08 túi ni lông màu đen, có kích thước giống nhau (6,5x09)cm, bên trong các túi ni lông màu xanh, màu hồng, màu đen có chứa các viên nén màu hồng, màu xanh (ký hiệu là **M6**);

+ 01 chiếc gối da màu vàng, kích thước (40x40)cm;

+ 01 chiếc túi xách màu sữa, kích thước (40x29,5x12,5)cm;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại hiệu Iphone 15Pro màu đen, số IMEI1: 357734400584242, số IMEI2: 357734400704691, bên trong lắp sim số 0969261757 và số 08562094466420, đã qua sử dụng;

+ 01 cuốn hộ chiếu số P03480700, mang tên Nguyễn Đình C1, cấp ngày 26/02/2024, nơi cấp: Cục Q.

- Thu giữ của Nguyễn Đình V:

+ 01 điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim có số sêri: 8401250112059641W;

+ 01 chiếc túi xách bằng da, màu đen;

+ 01 cuốn hộ chiếu số K0309941 mang tên Nguyễn Đình V, cấp ngày 27/4/2022, nơi cấp: Cục Q.

Vật chứng, đồ vật, tài sản đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định:

Tại Bản kết luận giám định số 786/KL-KTHS ngày 27/6/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh H kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông trong suốt có kích thước (9,5x40)cm, trên bề mặt túi có ký hiệu AI, được ký hiệu là **M1** gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng **999,24** gam.

- Các viên nén màu hồng chứa trong: 02 gói giấy bạc gói trong 01 túi ni lông màu trắng có kích thước (09x09)cm, và 01 túi ni lông màu hồng có kích thước (6,5x09)cm chứa trong 01 gói được quấn dây chun màu vàng, được ký hiệu là **M5** gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng **37,92** gam.

- Các viên nén màu xanh, trên bề mặt các viên nén có chữ "A", mặt còn lại có chữ "Y1" chứa trong: 02 gói giấy bạc gói trong 01 túi ni lông màu trắng có kích thước (09x09)cm, và 01 (túi) ni lông màu hồng có kích thước (6,5x09)cm chứa trong 01 gói được quấn dây chun màu vàng, được ký hiệu là **M5** gửi giám định không phải ma túy, có khối lượng: 0,35 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 805/KL-KTHS ngày 04/7/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh H kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông trong suốt có kích thước (9,5x40)cm, trên bề mặt túi có ký hiệu AI, được ký hiệu là **M2** gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng **999,44** gam.

- Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông trong suốt có kích thước (14x20)cm, được ký hiệu là **M3** gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng **102,78** gam.

- Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông trong suốt có kích thước (3,3x9,5)cm, được quấn dây chun màu trắng, trên bề mặt túi ni lông có nhiều dòng chữ nước ngoài, được ký hiệu là **M4** gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng **3,76** gam.

- Các viên nén màu hồng được chứa trong 58 túi ni lông màu xanh, 02 túi ni lông màu hồng và 08 túi ni lông màu đen có kích thước giống nhau (6,5x09)cm, được ký hiệu **M6** gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng **1.272,25** gam.

- Các viên nén màu xanh, trên bề mặt các viên nén có chữ "WY" chứa trong 58 túi ni lông màu xanh, 02 túi ni lông màu hồng và 08 túi ni lông màu đen có kích thước giống nhau (6,5x09)cm được ký hiệu là **M6** gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng **12,67** gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Với hành vi trên, tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-P1 ngày 12/01/2026. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử bị cáo Nguyễn Đình V và bị cáo Nguyễn Đình C1 về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng:

- Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250, điểm b khoản 4, khoản 6 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V và bị cáo Nguyễn Đình C1 đều phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V tù chung thân về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy",* tù chung thân về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Đình V phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/6/2025. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Đình V từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C1 tù chung thân về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy",* tù chung thân về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Đình C1 phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 24/6/2025. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Đình C1 từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy, các viên nén màu xanh không phải là ma túy cùng các vỏ, bao ni lông, gói, giấy bạc, hộp các tông, gối da, túi xách,

dây chun dùng để đựng ma túy kèm theo thu giữ tại Nguyễn Đình C1; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi xách bằng da, màu đen thu giữ tại Nguyễn Đình V.

- Tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim có số sêri: 8401250112059641W thu giữ của Nguyễn Đình V (được đựng trong một phong bì thư màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, số 366/PC09 ngày 17/9/2025).

- Trả lại cho bà Lê Thị L1 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng thu giữ tại Nguyễn Đình C1 (được đựng trong một phong bì thư màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, số 365/PC09 ngày 17/9/2025).

- Trả lại cho cháu Nguyễn Đình Lê Nguyễn 0 điện thoại hiệu Iphone 15Pro màu đen, số IMEI1: 357734400584242, số IMEI2: 357734400704691, bên trong lắp sim số 0969261757 và số 08562094466420, đã qua sử dụng thu giữ tại Nguyễn Đình C1 (được đựng trong một phong bì thư màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, số 1088/KL-KTHS ngày 17/9/2025).

- Trả lại cho Nguyễn Đình C1 01 cuốn hộ chiếu số P03480700, mang tên Nguyễn Đình C1, cấp ngày 26/02/2024, nơi cấp: Cục Q.

- Trả lại cho Nguyễn Đình V 01 cuốn hộ chiếu số K0309941 mang tên Nguyễn Đình V, cấp ngày 27/4/2022, nơi cấp: Cục Q.

Về án phí: Buộc Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình C1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình V đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, từ đầu khi sang Lào bị cáo vốn không có ý định mua bán, vận chuyển ma túy, nhưng do hoàn cảnh khó khăn, không xin được việc làm ở Lào, đồng thời do nhận thức hạn chế nên mới dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình C1 đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, bị cáo không phải là người giữ vai trò chủ yếu trong vụ án, do hoàn cảnh khó khăn, không xin được việc làm ở Lào, đồng thời do nhận thức hạn chế nên mới dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng các bị cáo trình bày đã nhận thức rõ sai phạm, ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tính hợp pháp của các quyết định và hành vi tố tụng của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, căn cứ pháp lý, trình tự, thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại, tố cáo.

[2]. *Về tố tụng:* Tại phiên toà những người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra đã lấy lời khai những người làm chứng đầy đủ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, các bị cáo, luật sư bào chữa, đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người làm chứng.

[3]. *Về tội danh và khung hình phạt:* Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa nên có đủ căn cứ xác định: Từ ngày 21/6/2025 đến ngày 23/6/2025, khi đang ở Lào, Nguyễn Đình V được một người đàn ông tên "M" (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê vận chuyển ma tuý Ketamine từ Lào về Việt Nam, với tiền công 10 gói ma tuý hồng phiến. Nguyễn Đình V trao đổi, đặt vấn đề với Nguyễn Đình C1 cùng tham gia vận chuyển ma tuý và C1 đồng ý. V và C1 còn mua thêm của "M" 60 gói ma tuý hồng phiến, 01 gói ma tuý Ketamine để đưa về Việt Nam chia nhau bán lại kiếm lời. Sau khi đã nhận được 2 gói ma túy K do "M" thuê vận chuyển và nhận được 10 gói ma túy hồng phiến do "M" trả công, mua được của M 60 gói ma túy hồng phiến cùng 01 gói ma túy Ketamin, V và C1 cất dấu toàn bộ vào 01 chiếc gối da màu vàng và cho gối vào túi xách hành lý của V. Khoảng 17 giờ ngày 23/6/2025 cả hai bắt xe khách về Việt Nam. Khi xe về đến thị trấn L - Lào, Văn giao lại ma túy cho C1 tiếp tục vận chuyển, còn V sang xe khác nhập cảnh về Việt Nam chờ nhận ma túy từ C1. Đến 10 giờ 55 phút ngày 24/6/2025, khi C1 về đến Km80 quốc lộ H thuộc địa phận thôn H, xã S, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng chức năng bắt giữ, đến 11 giờ 45 phút cùng ngày V cũng bị bắt giữ. Kết quả giám định xác định số ma túy do V và C1 vận chuyển thuê cho "M" là K, khối lượng **1.998,68 gam**; số ma túy do V và C1 mua của "M" và số ma túy V và C1 được "M" trả công bao gồm ma túy loại

Methamphetamin, khối lượng **1.322,84 gam** và ma túy loại Ketamin, khối lượng **106,54 gam**.

Các bị cáo đều là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi vận chuyển, mua bán ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì mục đích tư lợi cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình C1 đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh là chính xác.

[4]. *Về mức hình phạt*: Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của nhiều người, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng, hủy hoại phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm suy thoái nòi giống, là mầm mống nảy sinh nhiều loại tội phạm. Trong vụ án hai bị cáo giữ vai trò như nhau, đều chủ động nảy sinh ý đồ phạm tội và đều thực hành tích cực.

Bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm" bị cáo Nguyễn Đình C1 phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" nên đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình C1 thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều là những người đang có tiền án, nhân thân xấu, từng nhiều lần bị xử phạt nhưng vẫn không ăn năn hối cải, lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự ngang nhiên, thái độ liều lĩnh, xem thường pháp luật nên cần thiết phải xử lý các bị cáo một cách nghiêm minh với hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vĩnh viễn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo riêng đối với mỗi bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài ra các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích tư lợi cá nhân nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. *Về xử lý vật chứng, tài sản:* Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xét thấy:

Số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật cấm lưu thông; các viên nén màu xanh không phải là ma túy, các vỏ, bao ni lông, gói, giấy bạc, hộp các tông, gối da, túi xách, dây chun dùng để đựng ma túy kèm theo thu giữ tại Nguyễn Đình C1; 01 chiếc túi xách bằng da màu đen thu giữ tại Nguyễn Đình V là công cụ phạm tội, đồ vật liên quan đến tội phạm, nay không còn giá trị, cho nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max màu đen đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim có số sêri: 8401250112059641W thu giữ của Nguyễn Đình V là phương tiện phạm tội, cho nên tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng thu giữ tại Nguyễn Đình C1 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị L1 (mẹ bị cáo C1), bị C1 lấy sử dụng vào việc phạm tội mà bà L1 không biết, cho nên trả lại cho bà L1.

01 điện thoại hiệu Iphone 15Pro màu đen, số IMEI1: 357734400584242, số IMEI2: 357734400704691, bên trong lắp sim số 0969261757 và số 08562094466420, đã qua sử dụng thu giữ tại Nguyễn Đình C1 là tài sản thuộc quyền sở hữu của cháu Nguyễn Đình Lê N1 (con bị cáo C1, được mẹ cho điện thoại để học trực tuyến), bị C1 lấy sử dụng vào việc phạm tội mà cháu N1 không biết, cho nên trả lại cho cháu N1.

02 cuốn hộ chiếu thu giữ của Nguyễn Đình C1 và Nguyễn Đình V là giấy tờ tùy thân, cho nên trả lại cho 2 bị cáo.

[6]. *Đối với những hành vi và những người có liên quan trong vụ án:*

- Đối với người đàn ông tên "M": là người đã thuê Nguyễn Đình V vận chuyển 1.998,68 gam ma tuý loại Ketamine và bán ma tuý cho Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình C1. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch cụ thể của người đàn ông tên "M" nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra làm rõ, do đó tách hành vi của người đàn ông tên "M" để tiếp tục điều tra làm rõ trong vụ án khác.

- Đối với anh Phạm Viết C2 (sinh năm 1997, trú tại xóm H, phường T, tỉnh Nghệ An): là lái xe taxi dịch vụ được Nguyễn Đình C1 thuê đến khu vực Cửa khẩu quốc tế C, tỉnh Hà Tĩnh để chở C1 về tỉnh Nghê An. Tuy nhiên, Phạm Viết C2 không biết việc Nguyễn Đình C1 vận chuyển trái phép chất ma tuý và mua bán trái phép chất ma tuý nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phạm Viết C2 là có căn cứ.

- Đối với anh Đào Văn T1 (sinh năm 1983, trú tại xóm G, xã Y, tỉnh Nghệ An) và anh Trương Phúc H1 (sinh năm 1999, trú tại thôn E, xã Đ, tỉnh Nghệ

An): là lái xe và phụ xe ô tô khách mang biển kiểm soát Lào 8728 của nhà xe Sáu H3 chở Nguyễn Đình C1 và Nguyễn Đình V từ V, Lào về Việt Nam. Tuy nhiên quá trình trên, anh Đào Văn T1 và anh Trương Phúc H1 không biết Nguyễn Đình C1 và Nguyễn Đình V mang theo ma tuý lên xe nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đào Văn T1 và Trương Phúc H1 là có căn cứ.

- *Đối với Vũ Ngọc T (sinh năm 1983, trú tại thôn T, xã M, thành phố Hà Nội):* Theo lời khai của Nguyễn Đình C1, ngày 22/6/2025, Vũ Ngọc T nhắn tin cho C1 hỏi mua ma tuý đá. Tuy nhiên, do không có ma tuý đá nên Nguyễn Đình C1 không trả lời tin nhắn của Vũ Ngọc T, giữa C1 và T không hứa hẹn, trao đổi, thống nhất hay phát sinh giao dịch liên quan đến việc mua bán ma tuý; quá trình điều tra Vũ Ngọc T không thừa nhận việc liên hệ mua ma tuý của Nguyễn Đình C1 nên Cơ quan điều tra không có cơ sở kết luận.

- *Đối với các đối tượng liên quan khác*: Theo khai nhận của các bị cáo, quá trình đến chỗ ở của người đàn ông tên "M" để mua ma tuý có một số đối tượng có hành vi tổ chức sử dụng ma tuý tại phòng của M; đối tượng đưa 01 gói ma tuý Ketamine mà Nguyễn Đình V và Nguyễn Đình C1 mua của "M"; các đối tượng đưa ma tuý đến cho Nguyễn Đình V để vận chuyển về Việt Nam cho M; các lái xe taxi chở Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình C1 đi mua ma tuý tại Lào. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được chỗ ở của người đàn ông tên "M", không rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xác minh, làm rõ, do đó tách hành vi của những người này để tiếp tục điều tra làm rõ trong vụ án khác.

[7]. *Về án phí:* Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình C1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250, điểm b khoản 4, khoản 6 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; bị cáo Nguyễn Đình C1 phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V tù chung thân về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy",* tù chung thân về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Đình V phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/6/2025.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Đình V 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C1 tù chung thân về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy",* tù chung thân về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Đình C1 phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 24/6/2025.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Đình C1 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy, các viên nén màu xanh không phải là ma túy cùng các vỏ, bao ni lông, gói, giấy bạc, hộp các tông, gối da, túi xách, dây chun dùng để đựng ma túy kèm theo thu giữ tại Nguyễn Đình C1; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi xách bằng da màu đen thu giữ tại N.

- Tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu đen đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim có số sêri: 8401250112059641W thu giữ của Nguyễn Đình V (được đựng trong một phong bì thư màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, số 366/PC09 ngày 17/9/2025).

- Trả lại cho bà Lê Thị L1 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng thu giữ tại Nguyễn Đình C1 (được đựng trong một phong bì thư màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, số 365/PC09 ngày 17/9/2025).

- Trả lại cho cháu Nguyễn Đình Lê Nguyễn 0 điện thoại hiệu Iphone 15Pro màu đen, số IMEI1: 357734400584242, số IMEI2: 357734400704691, bên trong lắp sim số 0969261757 và số 08562094466420, đã qua sử dụng thu giữ tại Nguyễn Đình C1 (được đựng trong một phong bì thư màu trắng có dòng

chữ CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, số 1088/KL-KTHS ngày 17/9/2025).

- Trả lại cho Nguyễn Đình C1 01 cuốn hộ chiếu số P03480700 mang tên Nguyễn Đình C1, cấp ngày 26/02/2024, nơi cấp: Cục Q.

- Trả lại cho Nguyễn Đình V 01 cuốn hộ chiếu số K0309941 mang tên Nguyễn Đình V, cấp ngày 27/4/2022, nơi cấp: Cục Q.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 38/2026 lập ngày 14/1/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh H và Cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Về án phí: Buộc Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình C1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình C1, bà Lê Thị L1, cháu Nguyễn Đình Lê Nguyễn Đ2 quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Ngọc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Ngọc Tùng